



# EFC

The Evangelical Fellowship *of* Canada

## **LỜI HỨA TRÔNG RỘNG?**

**Nhận định về những diễn biến tiếp theo thỏa thuận Việt-Mỹ  
về việc cải thiện quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam.**

Tháng 6 năm 2005

Ban Tự Do Tôn Giáo  
Hội Thông Công Tin Lành Canada  
1410-130 Albert Street  
Ottawa, ON K1P 5G4  
(613) 233-9868 Fax (613) 233-0301  
[www.evangelicalfellowship.ca](http://www.evangelicalfellowship.ca)

# LỜI HỨA TRÔNG RỘNG?

## **Nhận định về những diễn biến tiếp theo thỏa thuận Việt-Mỹ về việc cải thiện quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam**

### **Mục lục.**

|                                                                                                 |          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| Mở đầu: Về cái gọi là “thỏa thuận” .....                                                        | Trang 3  |
| 1. Theo dõi diễn biến dưới cái nhìn của Hoa Kỳ .....                                            | Trang 3  |
| 2. Khái quát về phong trào Tin Lành ở Việt Nam .....                                            | Trang 6  |
| 3. Quan điểm và kinh nghiệm của các nhà lãnh đạo Hội Thánh về những thay đổi về luật pháp ..... | Trang 7  |
| 4. Những ví dụ hiện hành về sự không khoan nhượng .....                                         | Trang 10 |
| 5. Nhận định và kiến nghị .....                                                                 | Trang 12 |

# LỜI HỨA TRÔNG RỘNG?

## Nhận định về những diễn biến tiếp theo thỏa thuận Việt-Mỹ về việc cải thiện quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam

### Dẫn nhập: về cái gọi là “thỏa thuận”

Sau một thời gian các tổ chức nhân quyền và tự do tôn giáo cùng chính quyền một số nước nhất là Mỹ lên tiếng mạnh mẽ thì John Hanford, đặc sứ toàn quyền Mỹ về tự do tôn giáo quốc tế ngày 5/5 tuyên bố đã đạt được một “thỏa thuận” với Việt Nam về những biện pháp áp dụng để cải thiện đáng kể hành động của nước này đối với tôn giáo và tín đồ các tôn giáo. Hồ sơ rất tồi tệ về tự do tôn giáo đã khiến Việt Nam từ tháng 9 vừa qua bị mệnh danh là một “nước đáng lo ngại đặc biệt” (CPC) trong danh sách các nước vi phạm tự do tôn giáo tồi tệ nhất trên thế giới.

Hoa Kỳ, dù đã chiến đấu ở Việt Nam chỉ mới ba thập kỷ trước đây, nhưng đã có tất cả những gì mà Việt Nam muốn và cần đến – tăng cơ hội trao đổi thương mại, vé gia nhập WTO (Tổ Chức Thương Mại Thế Giới) và chuyến viếng thăm Mỹ của Thủ Tướng Việt Nam trong tháng này – để có thể làm lại từ đầu. Việt Nam và Hoa Kỳ cũng nhanh chóng hướng đến thỏa thuận về phòng thủ chung chống lại Trung Quốc; đây là một bước tiến khá dài. Trước những sự kiện như vậy, hiển nhiên Việt Nam phải chịu sức ép để thương lượng về “thỏa thuận” vừa rồi về tự do tôn giáo với đại sứ Hanford cùng các viên chức khác của Hoa Kỳ. Phó Ngoại Trưởng Robert Zoellick đã đã hiệu đính xong bản thỏa thuận này vào đầu tháng Năm.

Bản “thỏa thuận” bất thường này được trình bày dưới dạng thư từ trao đổi giữa hai chính phủ mà hai bên đều đồng ý là sẽ không công bố. Chỉ có thể biết được về thỏa thuận này qua những phần mà Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ quyết định công bố mà thôi.

### 1. Theo dõi diễn biến dưới cái nhìn của Hoa Kỳ.

1.1. Khi loan báo về thỏa thuận này, Bộ Ngoại Giao Mỹ nhìn nhận Việt Nam có tiến bộ về pháp chế. Ngày 15 tháng 11 vừa qua, Việt Nam đã ban hành một pháp lệnh mới về tôn giáo và tiếp theo đó là những văn bản hướng dẫn thực hiện dưới dạng *Nghị Định Chính Phủ số 22* ban hành ngày 1 tháng 3, 2005. Ngày 4 tháng 4, 2005, trước khi

ban hành Nghị Định 22 thì Thủ Tướng Việt Nam đã cho ban hành một văn bản rất đỗi bất thường mệnh danh là *Chỉ thị đặc biệt về đạo Tin Lành*.

*Đánh giá thực trạng:* Chưa thấy có tiến triển nhiều trong việc thực hiện. Chính phủ Việt Nam đã vấp ngã trong những thử thách ban đầu: Có những mâu thuẫn nghiêm trọng giữa “chỉ thị đặc biệt” của Thủ Tướng với các văn bản pháp luật khác.

1.2. Các văn bản pháp luật mới của Việt Nam được phía Mỹ đánh giá là đưa ra được một cách thức đăng ký rõ ràng để các hội thánh hoạt động bình thường và hợp pháp.

*Đánh giá thực trạng:* Ít có nhóm nào chịu thử cách đăng ký mới. Chưa có nhóm nào đăng ký mà được chấp nhận.

1.3. Một nan đề quan trọng đối với chính sách cải tổ từ trên xuống là sự cải tổ đó khó lòng đến được với cấp cơ sở trong bộ máy hành chính quan liêu. Phía Mỹ yêu cầu và đã được hứa hẹn ở một mức độ nào đó là Việt Nam sẽ phổ biến những chính sách mới này cho các cấp cán bộ cơ sở. Một nhà lãnh đạo Hội Thánh ở Việt Nam từng tư vấn cho các viên chức chính phủ Hoa Kỳ đã nói rằng nếu thỏa thuận này không buộc phải có một lịch trình hành động chắc chắn và có thể kiểm chứng được cho thấy các văn bản pháp luật mới được quán triệt và thi hành ở mọi cấp từ trung ương đến địa phương, thì thỏa thuận đó sẽ không có tác dụng gì cả. Tuy nhiên khi giữ bí mật phần quan trọng này của thỏa thuận, Hoa Kỳ đã giành cho mình trách nhiệm nặng nề là theo dõi việc thực hiện thỏa thuận đó.

*Đánh giá thực trạng:* Có nhiều nan đề nghiêm trọng mang tính hệ thống liên quan đến việc thực hiện và cũng có nghi vấn về thái độ nghiêng chệch thực hiện của chính phủ Việt Nam.

1.4. Đại sứ Hanford loan báo phía Việt Nam đã đồng ý trả tự do cho 12 tù nhân tôn giáo mặc cho Việt Nam khẳng khái chối bỏ là mình có giam giữ tù nhân tôn giáo.

Các tù nhân được trả tự do gồm có 6 nhân sự lãnh đạo Hmông và bà Lê Thị Hồng Liên, tù nhân tín ngưỡng nổi tiếng thuộc phái Mennonite, người đã chịu một sự khủng hoảng tinh thần do bị đối xử tàn tệ trong tù vì đã không chịu nhận là mục sư của mình đã phạm tội hình sự. Việt Nam vẫn còn giam giữ nhiều tù nhân tôn giáo khác nữa.

*Đánh giá thực trạng:* Tù nhân được phóng thích như đã hứa, nhưng một số vẫn bị gây khó khăn và kiểm soát gắt gao và có nhiều tù nhân tôn giáo khác vẫn còn bị giam giữ.

1.5. Một bước đột phá trong “thỏa thuận” được biết là Việt Nam cam đoan đã đặt ra ngoài vòng pháp luật mọi hành động ép buộc tín đồ Cơ Đốc (hay tín đồ của bất cứ tôn giáo nào) phải từ bỏ đức tin của mình.

*Đánh giá thực trạng:* Việc ép buộc đó vẫn chưa chấm dứt. Chưa thấy có ai ép buộc như vậy mà bị truy tố cả.

1.6. Đại sứ Hanford cũng khen ngợi chính phủ Việt Nam vì đã cho phép tổ chức các hội đồng lo việc nội bộ Hội Thánh. Cụ thể là Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Bắc) được công nhận chính thức vào cuối thập niên 1950 đã được cho phép tổ chức đại hội đồng đầu tiên của mình trong vòng 20 năm nay, và Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam) được tổ chức đại hội đồng lần thứ hai kể từ khi được công nhận chính thức cách đây 4 năm.

*Đánh giá thực trạng:* Khó lòng mà cho rằng chính phủ có công gì trong việc cho phép một sinh hoạt mà lý ra một Hội Thánh đã đăng ký thì phải được phép làm, vậy mà 20 năm nay vẫn bị từ chối. Rõ ràng là việc công nhận không dẫn đến “tự do” chút nào, mà chỉ là khi nhận ở tay này thì phải liệu mà trả ở tay kia. Chính phủ tiếp tục thao túng và ngăn trở cả hai Hội Thánh đã được tư cách pháp nhân.

Trong một cuộc họp báo ngày 5 tháng 5, đại sứ Hanford xác nhận Việt Nam chưa được xóa tên trong danh sách các nước đáng lo ngại đặc biệt (CPC) nhưng cũng nói Hoa Kỳ không có ý định áp dụng biện pháp trừng phạt nào trong năm nay. Ông nói bây giờ Việt Nam phải thực hiện những lời hứa của mình trong thỏa thuận thì mới có triển vọng bình thường hóa quan hệ Việt-Mỹ và, hiểu ngầm, được xóa tên khỏi danh sách CPC.

## 2. Khái quát về phong trào Tin Lành.

Một cái nhìn tổng quát về phong trào Tin Lành sẽ phần nào tạo ra một bối cảnh đúng cho vấn đề thảo luận ở đây và đồng thời cũng giúp hiểu rộng hơn về tình hình tổng quát. Phong trào Tin Lành này với con số tín đồ vào khoảng 1,3 triệu, bao gồm bốn trung tâm hay bốn nhóm chồng chéo lên nhau

2.1. Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (HTTLVN), với hai nhánh riêng ở hai miền Nam-Bắc, là Hội Thánh Tin Lành duy nhất được công nhận hợp pháp trong nước. Hội Thánh Tin Lành Miền Bắc nhỏ hơn rất nhiều so với Miền Nam, đã nhận được tư cách pháp nhân vào năm 1958 còn Hội Thánh Miền Nam chỉ mới nhận được năm 2001.

Từ đây sẽ gọi hai Hội Thánh này là Hội Thánh Tin Lành (B) và Hội Thánh Tin Lành (N). Cả hai Hội Thánh cộng lại có được khoảng 350 ngàn tín đồ.

2.2. Phong trào Hội Thánh tư gia, xuất hiện từ cuối thập niên 1980, bao gồm khoảng 50 tổ chức Hội Thánh tư gia với nhiều hiệp hội liên hệ phái. Chưa có Hội Thánh tư gia nào được chính phủ công nhận “tư cách pháp nhân”. Sau đây sẽ gọi các Hội Thánh đó là Hội Thánh tư gia. Các Hội Thánh này đại diện cho ước độ 200 ngàn tín hữu.

2.3. Người Hmông và các dân tộc thiểu số khác ở Tây Bắc đã tin Chúa ồ ạt từ cuối thập niên 1980 đến nay. Người Hmông mặc dù có nhiều Hội Thánh tuyên bố trực thuộc Hội Thánh Tin Lành (B) và được Hội Thánh Tin Lành (B) công nhận nhưng vẫn bị xem là ở ngoài vòng pháp luật và phải chịu nhiều bắt bớ. Ở đây sẽ gọi họ là tín đồ dân tộc thiểu số Tây Bắc. Ước lượng số tín đồ này là 300 ngàn.

2.4. Tín đồ người Thượng ở Tây Nguyên chủ yếu về mặt lịch sử trực thuộc Hội Thánh Tin Lành (N) mặc dù hiện nay có một số đi theo những hệ phái và khuynh hướng khác. Theo công bố thống kê chính thức của Việt Nam ngày 23 tháng 5 năm 2005, chỉ có 37 Hội Thánh người Thượng ở năm tỉnh Tây Nguyên được chính phủ công nhận chính thức thuộc về Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N). Ít nhất số tín đồ của họ cũng đạt 1200 Hội Thánh. Bởi nhiều người Thượng trong đó có cả tín đồ Cơ Đốc đã tham gia biểu tình về vụ đất đai tổ tiên của họ bị tước đoạt và về tự do tôn giáo vào năm 2001 và 2004 nên mọi tín hữu người Thượng đều phải chịu kèm kẹp bắt bớ. Ước lượng có 450 ngàn tín hữu người Thượng.

Do chính phủ luôn phủ nhận quan hệ giữa tín hữu người thiểu số Tây Bắc với Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (B) cũng như giữa phần lớn tín hữu người Thượng với Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N) nên chỉ hơn một phần tư tín hữu Tin Lành Việt Nam thuộc vào một Hội Thánh được công nhận chính thức. Và vấn đề là liệu phần còn lại của Hội Thánh có được xin công nhận hay không, hoặc họ có muốn xin công nhận trong hoàn cảnh như hiện nay không. Phần tiếp theo sẽ báo cáo về các quan điểm và kinh nghiệm của nhiều nhà lãnh đạo khác nhau trong cộng đồng Tin Lành thuộc những thành phần còn lại nêu trên.

### 3. Quan điểm và kinh nghiệm của các nhà lãnh đạo Hội Thánh về những thay đổi trong luật pháp.

(Chú thích: Chúng tôi không nêu tên ai cả).

Một câu nói thường dùng thời chiến tranh Việt Nam của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu lúc đó bây giờ được lặp lại trước câu hỏi: “Bạn nghĩ gì về văn bản luật pháp mới?”

*“Đừng nghe những gì Cộng Sản nói, hãy nhìn những gì Cộng Sản làm!”*

3.1. Các Hội Thánh Tin Lành Việt Nam: Một nhà lãnh đạo của Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (B) đã nói: *“Tôi chưa thấy có dấu hiệu nào chứng tỏ chính quyền thật lòng thay đổi. Ví dụ, nhà cầm quyền không thích sự kiện họ không thể kiểm soát được kết quả bầu cử lãnh đạo Hội Thánh chúng tôi tháng 12 vừa qua. Thế là họ tìm cách ngăn trở và làm chúng tôi bị chậm trễ. Năm Hội Thánh địa phương của chúng tôi chưa được bổ nhiệm mục sư quản nhiệm chính thức, mà như vậy thì họ không thể hoạt động hợp pháp được. Công an địa phương và Ban Tôn Giáo đổ lỗi cho nhau về việc này. Nhà thờ chính của chúng tôi ở Hà Nội bị ngăn trở không bắt đầu khai triển kế hoạch phát triển được vì chính phủ cứ lần lữa mãi không chịu dời đi những kẻ chiếm ngụ bất hợp pháp như án lệnh của tòa án địa phương sau khi chúng tôi đã làm hết cách.*

*“Về anh em tín đồ thiểu số các tỉnh Tây Bắc, họ vẫn còn bị ngược đãi. Chúng tôi đã in lại nhiều bản chỉ thị, hướng dẫn và nghị định mà chúng tôi được nhận chính thức và đem phân phát cho các Hội Thánh Hmông. Chúng tôi khuyên họ nên dùng các văn bản này khi bị làm khó dễ. Chúng tôi được báo cáo đặc biệt từ Điện Biên, Lai Châu và Lào Cai là khi anh em trình các văn bản này cho nhà cầm quyền thì người ta bảo đại khái là các văn bản đó là giả, nguy tạo, hoặc luật đó chỉ áp dụng ở Hà Nội chứ không phải ở các tỉnh miền núi. Có anh em còn bị cáo buộc là sở hữu bất hợp pháp các văn bản đó và người ta liền tịch thu hết.*

*Có nhân sự còn bị đánh đập vì sở hữu các tài liệu đó nữa. Chúng tôi đã thu thập được chứng cứ rõ ràng cho thấy có sự cưỡng ép tín đồ Hmông bỏ đạo để quay về thờ cúng ở Sa Pa, Lào Cai hồi tháng 5”.*

Một nhà lãnh đạo Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N) cho biết: *“Chúng tôi e rằng tất cả những trò này là chỉ để đối ngoại vì hình ảnh của Việt Nam trên thế giới mà thôi chứ không phải thật lòng. Chúng tôi chỉ mới ở bước đầu trong ba bước cần thiết để có thay đổi thật sự. Bước đầu là chính sách, bước thứ hai là làm cho mọi cấp chính quyền quán triệt chính sách mới, và bước thứ ba là thực hiện. Chúng tôi rất nghi ngờ về bước thứ hai”.*

Ngày 20 tháng 5 ở TP Hồ Chí Minh, các lãnh đạo Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N) đã có một buổi họp quan trọng về tình hình Tây Nguyên với Ban Tôn Giáo. Đại diện Hội Thánh là ban trị sự gồm bảy vị với bốn mục sư người Thượng thuộc bốn sắc tộc khác nhau. Ngày hôm sau trên báo Nhà Nước, chính quyền đã xuyên tạc hình ảnh của các nhà lãnh đạo Hội Thánh và những gì họ đã phát biểu trong buổi họp. Buổi họp nào quan trọng

một chút cũng đều như vậy cả. Các nhà lãnh đạo Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N) than phiền là lời phát biểu của mình đã bị trung dẫn sai sau đại hội bốn năm một lần vào tháng Ba. Họ nhiều lần đòi hỏi phải có sự đính chính công khai nhưng cho đến nay chưa hề có một sự đính chính nào của chính quyền cả. Việc liên tục lợi dụng sự kiện và lời phát biểu của người khác được đương cử làm bằng chứng cho thấy chính phủ không thật sự cải tổ. Một nhà lãnh đạo nói: “Họ không chịu tôn trọng chúng tôi theo cách của người lớn”. Tuy nhiên một nhà lãnh đạo khác nói thêm rằng ông nghĩ chính phủ “đến nước này thì không thể trở mặt được” và sớm muộn gì họ cũng buộc phải tiến đến việc thực thi cải tổ thôi.

Cuộc họp ngày 20 tháng Năm được mô tả là một buổi thảo luận thẳng thắn nhất từ trước đến nay. Phía chính phủ ép Hội Thánh phải cam đoan kiểm soát và chấn chỉnh các mục sư người Thượng đã đi lệch khỏi đường lối của Hội Thánh hay luật pháp Nhà Nước. Một nhà lãnh đạo Hội Thánh đã bức mình nói với phái đoàn đại diện chính phủ: *“Chúng tôi có trật tự kỷ cương trong Hội Thánh. Chính các anh mới cần chấn chỉnh các viên chức lệch lạc của mình. Họ hết lần này đến lần khác vi phạm luật pháp quốc gia và bạc đãi tín đồ Tin Lành mà không chịu hậu quả gì cả. Nếu các anh muốn chúng tôi kiểm soát người của chúng tôi thì chúng tôi cũng muốn các anh làm như vậy. Chúng tôi sẽ không chấp nhận luận điệu cũ rích bảo rằng cán bộ địa phương chưa nắm vững chính sách của Trung Ương”*.

Hai nhà lãnh đạo người Thượng cũng tham gia vào cuộc trao đổi thẳng thắn này. Họ đòi hỏi Nhà Nước phải công nhận toàn bộ các Hội Thánh của họ. Cho đến hôm nay, Nhà Nước chỉ công nhận 37 Hội Thánh ở Tây Nguyên và cho các Hội Thánh này đăng ký nhỏ giọt từng Hội Thánh một. Có ít nhất 1200 Hội Thánh người Thượng trung thành với Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N) ở năm tỉnh Tây Nguyên.

Nhờ vào triển vọng tăng trưởng của Hội Thánh, các nhà lãnh đạo Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N) ở tỉnh Gia Lai đã nhận được giấy phép in Kinh Thánh bằng tiếng Gia Rai và Ba Na. Nếu điều đó được tiến hành thì đây sẽ là lần đầu tiên trong 30 năm ấn phẩm Cơ Đốc được chính thức phát hành bằng tiếng dân tộc. Tuy nhiên các nhà lãnh đạo Hội Thánh cũng nói họ không trông chờ gì về sự hứa hẹn này cho tới khi cầm được sách trong tay.

Đã có giấy phép cho xây dựng một nhà thờ ở Gia Lai gần một năm nay rồi mà dự án vẫn đang bị hoãn “vì lý do kỹ thuật”. Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (N) ở Gia Lai cũng vừa được phép mở trường huấn luyện cho 46 người. Đây sẽ là lớp thần học chính thức đầu tiên được cho phép ở Tây Nguyên trong vòng 30 năm nay. Tuy nhiên Hội Thánh chưa cảm thấy an tâm vì những thay đổi có thể làm gián đoạn hệ thống đào tạo không chính thức vốn là nguồn bổ sung cho Hội Thánh trong suốt một thế hệ nay.

Sở dĩ có được tiến bộ như vậy ở Gia Lai là nhờ ban lãnh đạo Hội Thánh Tin Lành Việt Nam ở địa phương rất năng nổ ngày nào cũng phải đấu lại với nhà cầm quyền sở tại. Đắc Lắc vẫn là tỉnh khó khăn nhất. Tỉnh này vẫn còn gần như là một tỉnh khép kín khó có thông tin nào lọt ra ngoài được. Chỉ 2 trong số hơn 400 điểm nhóm người dân tộc ở Đắc Lắc được Nhà Nước ông nhận mà thôi. Mục sư của một trong hai Hội Thánh đó bị sức ép của chính quyền đến nỗi hồi tháng Ba ông toan tự tử, dù bây giờ ông không còn nhớ gì



về sự kiện đó cả. Ở các tỉnh Kontum và Đắc Nông thì nghe nói tình hình có cải thiện chút ít.

3.2. Các Hội Thánh tư gia: Tất cả các nhà lãnh đạo Hội Thánh tư gia đều nhìn pháp lệnh mới bằng cặp mắt nghi ngờ do bao nhiêu năm nay họ bị ngược đãi, chèn ép và bắt bớ. Một số ít người nói họ sẵn sàng thử đăng ký với một số điều kiện nào đó, nhưng tâm lý nghi ngại quá lớn nên không ai dám làm người đăng ký đầu tiên vì sợ mang tiếng là thân chính phủ hay “quốc doanh”. Một số nhỏ khác thì dứt khoát không đăng ký, còn số đông còn lại thì còn chờ xem thế nào đã. Trước khi nghĩ tới việc đăng ký, số đông này nói họ còn chờ xem thái độ của chính quyền có đáng tin cậy hay không qua việc (1) chấm dứt tình trạng gây khó dễ bấy lâu nay đối với các Hội Thánh tư gia địa phương và (2) giải thích rõ cách thức đăng ký như thế nào. Họ không đồng ý với cách đánh giá của phía Mỹ là cách thức đăng ký đã rõ ràng.

Một số trong các nhóm này chưa thấy bộ hồ sơ đăng ký mẫu của chính quyền, dựa trên pháp lệnh và nghị định mới và đã được lưu hành theo cách lưu hành tài liệu lạ đời ở Việt Nam. Cho đến nay chưa có ai nhận rằng mình đã điền và gửi đi những mẫu đăng ký đó.

Những người thấy mẫu đăng ký đó nói rằng các mẫu này không đem xia gì đến chỉ thị đặc biệt của Thủ Tướng về đạo Tin Lành. Các “chỉ thị” này có vẻ tự do hơn các văn bản kia ở chỗ cho phép các Hội Thánh địa phương của các hệ phái chưa đăng ký hợp pháp được đăng ký sinh hoạt ở mức làng xã. Nhưng sự nhượng bộ này đi kèm theo điều kiện là phải có “nhu cầu thực sự về đức tin và sinh hoạt tôn giáo chính thống” (điều 4, 5, và 7). Có thể thấy là “nhu cầu” và “chính thống” là những khái niệm mà Nhà Nước có thể muốn hiểu thế nào cũng được. Đối với Tây Nguyên thì mẫu này có ghi thêm điều kiện là tín đồ phải ký giấy thỏa thuận không có quan hệ với “Tin Lành Đêga”. Mọi sự cam đoan áp đặt từ bên ngoài để cho phép tham gia vào một tổ chức tôn giáo là hoàn toàn mâu thuẫn với quyền tự do. Một số nhà lãnh đạo Hội Thánh Tin Lành Việt Nam cực lực phản đối điều kiện thanh lọc chính trị này vì họ cho rằng tư cách thành viên của Hội Thánh không thể bị giới hạn dựa vào sự tham gia của cá nhân vào những tổ chức nào khác. Theo điều 8 khá là khó hiểu của Nghị Định 22, các hệ phái có thể xin đăng ký nếu chứng minh được họ đã tồn tại suốt 20 năm (bất hợp pháp trong suốt thời gian đó!) và có thể nhận được giấy chứng nhận một năm có sinh hoạt tốt do ban tôn giáo tỉnh cấp. Đối với những nhóm tồn tại ít hơn 20 năm (bao gồm phần lớn các Hội Thánh người Thượng, tất cả các Hội Thánh Hmông và tất cả các Hội Thánh tư gia) thời gian chứng nhận sinh hoạt tốt không được nêu rõ. Hầu hết các vị lãnh đạo tư gia đều hiểu họ bị buộc phải đáp ứng điều kiện về sự tồn tại 20 năm.

Có nhiều tin tức trái ngược nhau về những người đăng ký. Cán bộ Nhà Nước gọi điện đến các lãnh đạo Hội Thánh để hỏi thúc họ đăng ký. Các cán bộ này kể tên những nhóm khác mà theo như lời họ nói thì sắp được chấp thuận rồi, mặc dù một số nhóm được kể tên không nhận là có đăng ký. Các nhà ngoại giao Mỹ vì nóng lòng muốn có tiến bộ nên cũng khuyến khích các Hội Thánh tư gia thử áp dụng luật mới và đăng ký xem sao. Sau bao nhiêu năm thù nghịch, các nhà lãnh đạo tư gia tự hỏi không biết tất cả những trò vận động này là có ý gì. Họ kết luận rằng cả Việt Nam và Hoa Kỳ đều muốn chứng tỏ

có một số tiền bộ trước khi Thủ Tướng Việt Nam đến thăm Hoa Kỳ từ ngày 19 tháng 6 tới. Từ đây tới đó chắc không xảy ra điều gì lớn cả đâu.

#### **4. Những ví dụ hiện hành về sự không khoan nhượng.**

Với văn bản pháp luật mới nhất là bản Nghị Định chỉ mới cách nay ba tháng rưỡi thôi, đến lúc bắt đầu xảy ra những thay đổi lớn. Các vị lãnh đạo Hội Thánh nói có những vùng ở đó quan hệ với các viên chức địa phương đang được cải thiện. Tuy nhiên đáng tiếc là những vụ vi phạm tự do tôn giáo vẫn cứ tiếp tục như trước cho dù Việt Nam đang tiến hành phản tuyên truyền để cho thế giới thấy rằng họ đang thay đổi chính sách ngược đãi mà trước giờ họ vẫn phủ nhận. Vấn đề là ở chỗ họ không hề cho thấy có ý định truy tố những kẻ vi phạm.

Phần sau đây nói đến những vụ ngược đãi ở nhiều vùng địa lý khác nhau đồng thời xảy ra với những thay đổi về pháp luật mà đáng lẽ phải mang lại tình trạng cải thiện. Mọi sự kiện nêu trên đều xảy ra sau ngày 15 tháng 11 năm 2004 – ngày pháp lệnh tôn giáo mới có hiệu lực. Một số sự kiện mới xảy ra cách đây một, hai tháng.

4.1. Ở làng In Lu Khau, xã Ta Phin, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, nhà cầm quyền bắt đầu tiến hành thủ tục vào đầu tháng Tư để tịch thu đất của 12 gia đình tín đồ. Lý do nêu ra là vì họ là Cơ Đốc nhân.

Một báo cáo và đơn khiếu nại chi tiết đề ngày 13 tháng 5 năm 2005 có kể tên 12 gia đình và 7 viên chức Nhà Nước trong đó có trưởng công an địa phương đã chiếm đất đã được đăng ký hợp pháp của tín đồ. Trong đó cũng có nói đến trường hợp đánh đập và ép một bà cụ 70 tuổi phải uống nước ruợng dơ. Một nam tín hữu bị đánh vào cổ họng bất tỉnh suốt 5 tiếng đồng hồ. Một người khác bị lấy mất xe máy có giấy tờ hẳn hoi. Cán bộ hứa thưởng cho ai buộc được một gia đình Cơ Đốc bỏ đạo. Một nam tín hữu bị trói bằng dây thép và đem phơi nắng. Cán bộ còn bảo là sau khi tịch thu đất của 12 gia đình tín đồ này xong, họ sẽ làm tiếp với 32 gia đình khác nữa. Khi có người ra Hà Nội mang về chỉ thị của Thủ Tướng về đạo Tin Lành thì chính quyền địa phương không công nhận và còn bảo có giới thì mời cán bộ từ Hà Nội về đây giải quyết.

Ngày 13 tháng Năm, hội trưởng HTTLVN (B) là mục sư Phùng Quang Huyền gửi đơn khiếu nại lên Ban Tôn Giáo Trung Ương và UBND tỉnh về vụ các gia đình này. Chúa Nhật ngày 29 tháng 5, Hội Thánh Hà Nội của HTTLVN (B) kêu gọi tín hữu cầu nguyện cho anh em tín đồ ở Sapa “vì họ đang bị chính quyền bắt bớ ác liệt”. Cho đến khi viết bài này, ngày 10 tháng 6, chưa thấy có viên chức vi phạm nào bị xử lý cả.

Những hành động trên ở một huyện có địa điểm du lịch đứng hàng thứ năm trong cả nước là bằng chứng cho thấy sự xem thường trắng trợn đối với pháp lệnh mới ở các tỉnh Tây Bắc. Báo cáo cho biết một số viên chức cao cấp ở Điện Biên nói với các nhà ngoại giao Mỹ rằng ở các tỉnh Điện Biên và Lai Châu không có đạo Tin Lành. Số tín đồ ở đó có cả hàng chục ngàn người. Một nhóm ngoại giao khác viếng thăm tỉnh Hà Giang vào cuối tháng 5 thì được chính quyền cho biết có khoảng 7000 tín đồ Tin Lành trong tỉnh, một con số còn thiếu nhưng dù sau cũng công nhận là có.

4.2. Kể từ cuối tháng 2 năm 2005, khoảng 150 gia đình Hmông ở Việt Nam vì bất bớ quá nên chạy sang Lào, Trung Quốc và Myanmar. Các bạn đồng sự của chúng tôi đã đích thân phỏng vấn những người này. Nhiều người trả lời rằng họ bị quân đội Việt Nam đe dọa tàn sát nếu người Hmông ở Việt Nam và Lào “gây ra chuyện gì”. Đây là giọt nước làm tràn ly khiến họ phải bỏ nhà cửa ruộng vườn mà tìm kiếm an ninh tạm bợ nơi đất khách. Chính phủ Việt Nam đã tranh thủ được sự ủng hộ của các giới chức Lào và Trung Quốc để buộc hồi hương số người chạy trốn này. Những người này đã không được cho về nhà mà nghe nói đang bị giam giữ.

4.3. Ngày 18 tháng 5 năm 2005, anh Sùng Seo Páo đã được trả tự do sau 11 năm tù vì tội “cướp tài sản công dân” bởi anh vốn là thủ quỹ Hội Thánh. Trong thời gian lâu ngày anh bị cầm tù, vợ con anh phải dọn đến ở tỉnh Lào Cai. Anh không được cho đoàn tụ với gia đình vì trong giấy tờ có ghi anh ở Hà Giang lúc anh bị bắt. Người ta hăm dọa anh không được vi phạm luật cư trú hay hầu việc Chúa trở lại, nếu không anh sẽ bị bắt lần nữa.

Anh em tín hữu dẫn vợ anh Mùa Sáy Sớ đến thăm chồng ở Điện Biên hồi tháng 5. Anh bị án tù 3 năm với tội danh giết chết em trai mình. Thật ra em trai anh là Mùa Búa Sênh bị công an đánh chết còn anh Sớ bị bắt vì nhất quyết gởi đơn kiện kêu oan cho em. Trong đơn kiện anh có nêu tên những cán bộ có liên can. Vợ anh Sớ được cho thăm chồng trong 5 phút trong một căn phòng đầy công an chìm với điều kiện là phải nói bằng tiếng Kinh mà chị lại không biết tiếng Kinh.

Bốn anh em tín hữu Hmông được thả ở Hà Giang thuộc số 12 người được ân xá do đại sứ Hanford công bố đã trở về với gia đình. Họ đã bị buộc tội phá rối trị an chỉ vì lạng lẽ nhóm tại nhà riêng. Khi được tha, họ bị hăm dọa đủ điều và quá sợ hãi nên không dám nhóm lại thờ phượng Chúa dù chỉ trong nhóm nhỏ.

4.4. Sáng ngày 1 tháng Sáu, một nhà lãnh đạo một Hội Thánh tư gia lớn nhận một cú điện thoại cho biết 16 tín hữu người dân tộc đang dự lớp huấn luyện ở tỉnh Phú Yên bị công an bắt. Anh em bị công an cầm súng đánh túi bụi vào ngang lưng.

4.5. Ở tỉnh Gia Lai, tín hữu ở làng Kuk Dak đang thờ phượng Chúa ở Hội Thánh Plei Kon Chrah ngày Chúa Nhật 2 tháng Giêng năm 2005 thì công an xã và huyện ập đến mang về đồn thẩm vấn từ 9 giờ sáng cho đến 4 giờ 15 chiều. Người ta bảo họ không được tin vào Chúa của Cơ Đốc giáo. Mấy cán bộ này mới tuần trước đây còn đến dự lễ Nôen và cư xử rất lịch sự, vậy mà chỉ một tuần sau họ lại bảo tín hữu không được phép thờ phượng vì chính quyền không cho phép. Chính quyền tịch thu nhiều Kinh Thánh bằng tiếng Ba Na, tiếng Việt, thánh ca, hình chụp lễ Giáng Sinh và nhiều sách vở khác của Hội Thánh.

Ngày 1 tháng 5 năm 2005, một nhà lãnh đạo Cơ Đốc ở làng Kuk Dak thuộc ban đại diện tỉnh Gia Lai của HTTLVN (N) bị phạt hành chính vì đã nhóm 13 tín hữu để cầu nguyện. Điều này căn cứ vào pháp lệnh mới về tôn giáo, một lần nữa cho thấy pháp lệnh mới có thể bị sử dụng để hạn chế thay vì cho phép hoạt động.

4.6. Khi tín hữu làng Plei Ho Lim, xã Ia Pang, tỉnh Gia Lai, không chịu tham gia cúng tế trong lễ cấy lúa ngày 12 tháng Tư năm 2005, già làng liền kêu chính quyền đến. Anh em tín hữu bị hăm dọa rằng nếu họ còn tin theo “đạo âm mưu lật đổ chính quyền” thì sẽ bị đuổi khỏi làng. Chính quyền cũng bắt bớ hai trưởng lão trong Hội Thánh là anh Blun và anh Buyt. Họ bắt mất con heo 50 kí của anh Blun và cắt ống nước nhà anh Byut. Họ cảnh cáo tín hữu là nếu còn tin Đức Chúa Trời thì sẽ gặp tai họa lớn.

4.7. Tín hữu Hrê ở hai huyện Sơn Hà và Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục chịu đựng ngược đãi và kỳ thị dai dẳng. Tháng 4, vườn tược của tín hữu ở xã Sơn Thượng bị phá hủy “vì họ là Cơ Đốc nhân”. Chính sách kỳ thị có hệ thống đối với Cơ Đốc nhân ở huyện này đi đến mức cấm không cho tín hữu đưa người đến bệnh viện chữa trị. Cũng trong tháng 4, hai anh tín hữu đang trên đường đến xã Sơn Tịnh, huyện Sơn Tây bị bắt, đánh đập và phạt tiền vì ở vùng căn cứ cách mạng truyền thống này không cho Cơ Đốc nhân lai vãng.

4.8. Cán bộ từ tỉnh Khánh Hòa lảng giềng được phái đến huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận để làm việc với các cộng đồng có nhiều tín đồ dân tộc Raglai. Họ mang ảnh Bác Hồ đến và buộc các gia đình Cơ Đốc phải treo ảnh Bác và lập bàn thờ – trái với niềm tin của họ. Cán bộ cũng tịch thu Kinh Thánh và thánh ca có giấy phép xuất bản chính thức của chính quyền.

Việc này được báo cáo là xảy ra mới đây nhưng ngày tháng cụ thể chưa được xác nhận.

4.9. Tín đồ người Kinh cũng tiếp tục chịu nhiều sự ràng buộc của chính quyền. Một hệ phái Báp-tít tư gia báo cáo là chính phủ đã không cho họ tổ chức lễ Phục Sinh và phải đóng tiền phạt vì sau đó đã nhóm hai lần ở Cần Thơ, một thành phố lớn ở miền Nam. Ở tỉnh cực nam Cà Mau, làng Thới Bình, huyện Tân Lộc, công an đã đến xét nhà tín đồ hồi tháng Tư và buộc tín đồ phải bỏ đạo và dọa rằng nếu không thì sẽ bị bắt bỏ tù.

4.10. Ngoài ra còn có Hội Thánh Mennonite khốn khổ ở quận 2 TPHCM. Các tín hữu dũng cảm của Hội Thánh đã phải chịu 77 vụ bắt bớ có đầy đủ biên bản hồ sơ do công an và địa phương tiến hành kể từ ngày 8 tháng 6 vừa qua khi mục sư của họ là mục sư Nguyễn Hồng Quang bị bắt bỏ tù cùng với năm nhân sự khác. Những nỗ lực lịch sự của Hội Thánh nhằm hỏi ý chính quyền về việc áp dụng pháp lệnh cải tổ mới cho họ đã bị chính quyền phớt lờ. Các buổi nhóm thăm lạng với 15-20 người để học Kinh Thánh và cầu nguyện thường xuyên bị chính quyền cho người đến làm khó dễ.

## 5. Nhận định và kiến nghị.

5.1. Sau khi đọc qua công báo của năm năm vừa qua của Viện Nghiên Cứu Tôn Giáo ở Hà Nội, điều đáng lưu ý là cả ba văn kiện pháp luật mới đều được soạn theo tinh thần truyền thống Mácxít xem tôn giáo là nhu cầu tồn đọng của một số người (non nớt), một mối đe dọa và nan đề trong xã hội, và là một hiện tượng phải được chấn chỉnh và kiểm soát. Các văn bản pháp luật nói lên lòng nghi kỵ đối với tôn giáo và mang ngụ ý cảnh cáo đối với người dân có tôn giáo. Những cải tổ nhỏ theo hướng tự do đối với những cách làm trước đây chẳng thay đổi được gì. Sự bảo đảm của hiến pháp đối với tự do tôn giáo đều có thể thấy qua mỗi điều khoản chính và phụ của pháp lệnh.

5.2. Trong khi Việt Nam lúc nào cũng bảo rằng mọi tôn giáo đều được đối xử ngang nhau thì “Chỉ Thị” ngày 4 tháng 2 năm 2005 của Thủ Tướng là một sự nhìn nhận thẳng thừng đạo Tin Lành là đối tượng kỳ thị đặc biệt. Dù bề ngoài tỏ ra tự do hơn khi cho phép các nhóm tín hữu địa phương được đăng ký sinh hoạt tôn giáo ở địa phương nhưng văn kiện này bị phớt lờ thậm chí chế nhạo bởi giới chức địa phương từ Sa Pa cho tới Sài Gòn. Cũng có tin nói ở vài nơi các nhóm Tin Lành địa phương đã đăng ký và được phép hoạt động. Nhưng cái gọi là “chỉ thị” của Thủ Tướng cao lắm cũng chỉ là một cái bóng lu mờ trên vũ đài chính trị chung.

5.3. Điều đáng lo ngại là các nhà lãnh đạo Hội Thánh thuộc các hệ phái hợp pháp hay không hợp pháp cũng đều nghi ngờ thành ý cải tổ của chính quyền. Có sự nghi ngờ lớn không biết chính phủ thật lòng mong muốn thay đổi hay không, hay những thay đổi pháp luật này chỉ là một biện pháp mị dân, hay một biện pháp chiến thuật (giống như Hiệp Định Paris năm 1973 mà sau đó Việt Nam chứng tỏ không hề có ý tôn trọng hiệp định). Gánh nặng lớn của chính phủ là phải giành lấy lòng tin của tín hữu và các nhóm tôn giáo khác bằng cách tiến hành thay đổi một cách thực sự và nhất quán.

5.4. Nếu cho rằng các nhà lãnh đạo đã đạt đến những cải tổ đó trong thương lượng là thật lòng muốn cải tổ như vậy thì có một câu hỏi khó là liệu họ có thuyết phục được Đảng của họ và các cấp chính quyền quan liêu hiện nay chịu chấp nhận thay đổi không. Chiều sâu của những thay đổi cần thiết để có được tự do tôn giáo cần phải được chú trọng đúng mức. Giáo điều chính thức bao năm nay thường được ông Phạm Thế Duyệt hiện nay là chủ tịch Mặt Trận Dân Tộc nhắc đi nhắc lại là phải cảnh giác trước cái gọi là “diễn biến hòa bình”, tức là cái được cho là âm mưu mới của thế giới nhằm lật đổ cách mạng. Vũ khí của diễn biến hòa bình được xem là đạo Tin Lành mà giới cầm quyền tin là đến từ Đế Quốc Mỹ. Các viên chức Việt Nam đã học được điều đó có thể nói là từ lòng mẹ, và thật là không tưởng nếu trông chờ một sự chuyển biến tư tưởng chỉ bằng một bản thông tri của chính phủ hay một cuộc hội thảo cuối tuần nào đó. Mặt khác, phải ghi nhận rằng một khi Đảng đã thật sự muốn điều gì thì họ có thể buộc cấp cơ sở phải thi hành dễ như trở bàn tay.

5.5. Để có hy vọng thành công thật sự, những người chủ trương cải tổ của Việt Nam phải thực hiện một chương trình huấn luyện sâu rộng thật sự chặt chẽ và có quy định thời gian rõ ràng nhằm đảo ngược cái giáo điều đã ghi dấu ấn sâu đậm từ lâu và đề ra những pháp lệnh mới cho Đảng và chính quyền ở mọi cấp. Nếu một chương trình như vậy không được đưa vào trong “thỏa thuận” Việt-Mỹ thì thỏa thuận này đã què quặt

ngay từ lúc bắt đầu. Nếu có đưa vào thì Hoa Kỳ cũng phải “tin cậy và kiểm chứng”. Không thể nào làm ít hơn thế được.

5.6. Một lĩnh vực then chốt mà Việt Nam có thể giành được uy tín là phải bắt đầu truy tố các viên chức vi phạm nghiêm trọng quyền tự do của tín hữu Cơ Đốc. Thỉnh thoảng trong quá khứ một viên chức sai phạm đã được lặng lẽ chuyển sang địa bàn khác. Thật đáng lo ngại là gần đây một số viên chức sai phạm có tiếng thì lại được thăng chức.

5.7. Nên nhớ rằng thỏa thuận này đạt được bằng phương pháp củ carót và cây gậy. Chủ yếu là nhờ sức ép của phía Mỹ thì mới có được những lời hứa như thế, và những lời hứa có được bằng cách đó thì rất đáng ngờ. Nhưng dù sao thì cũng đã dùng sức ép và sự khích lệ để có được một kết quả có viễn tượng tốt thì không nên ngại cứ tiếp tục như thế. Ví dụ Hoa Kỳ có thể từ chối cấp visa cho viên chức của tỉnh nào vẫn còn tiếp tục bách hại Cơ Đốc nhân và vi phạm luật pháp của chính Việt Nam. Nói bằng ngôn ngữ đó thì người Việt Nam hiểu rất rõ.

5.8. Để tăng thêm lòng tin lẫn nhau, phía Việt Nam có thể tiếp nhận các tổ chức tư nhân phi chính phủ trong các dự án phát triển xã hội và cho phép các tổ chức Cơ Đốc phi chính phủ được cộng tác với các hệ phái ở Việt Nam. Chính quyền nên khuyến khích điều đó.

5.9. Mặc dù bài viết này chủ yếu nhắm vào Hoa Kỳ là nước đã đóng một vai trò tích cực như thế trong công cuộc đẩy mạnh quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam, nhưng cũng rất quan trọng nếu cuộc tranh đấu vì quyền tự do tôn giáo và nhân quyền này cũng có sự tham gia của các nước khác nữa. Liên Minh Châu Âu và nhiều nước khác đã giúp ích rất nhiều trong những lời tuyên bố gần đây.

Bangkok, Thái Lan  
Ngày 10 tháng 06 năm 2005.

**Ban Tự Do Tôn Giáo Của Liên Hữu Tin Lành Canada**  
**1410-130 Albert St.**  
**Ottawa, Canada K1P 5G4**